

BỆNH DỊCH TẢ VỊT (Duck Plague)

1. Nguyên nhân: Do Hesperivirus thuộc họ hespesviridae gây ra.

2. Phương thức truyền lây

Mọi lứa tuổi của gà đều mắc bệnh. Bệnh lây nhiễm qua đường hô hấp và tiêu hóa. Mầm bệnh có trong máu, chất bài tiết, cơ quan phủ tạng như gan, lách, ruột,...

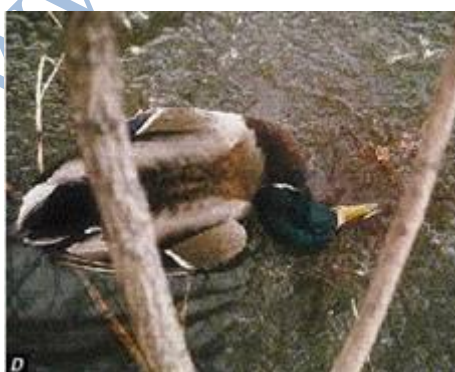
Bệnh còn lây lan do môi trường thủy sinh bị nhiễm bệnh bởi vịt hay vịt hoang mắc bệnh sống chung hay dùng chung môi trường thủy sinh.

3. Triệu chứng: Thời gian nung bệnh 3-7 ngày, tiến trình của bệnh diễn ra trong vòng 1-5 ngày.

- **Vịt đẻ:** bơi kém, nằm ủ rũ trên mặt nước, chảy nước mắt nước mũi, hay bị chết đột ngột và xác chết mập, máu chảy ra từ các lỗ tự nhiên. Sản lượng trứng giảm khoảng 25-40%. Vịt bỏ ăn, vô cùng khát nước, xả cánh, đầu gục, thất đều vận động, xù lông, tiêu chảy phân xanh nhiều nước. Vịt bị liệt và di chuyển phải lắc đầu cổ và mình.

- **Vịt thịt (2-7 tuần tuổi):** tiêu chảy mất nước, gầy ốm, mỏ xanh nhạt, lộ huyết nhuộm máu và bị phù đầu.

- **Vịt đực:** Khi bị bệnh chết dương vật thoát ra ngoài.



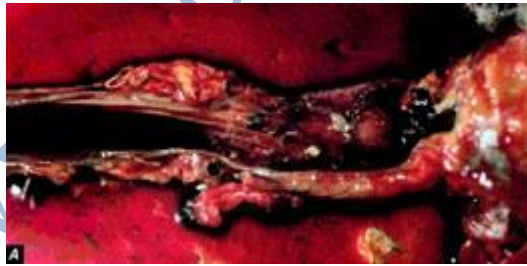
Hình 5.1: Vịt bệnh chết và máu chảy ra từ miệng, mũi.



Hình 5.2: Vịt đực chết có hiện tượng thoát dương vật.

4. Bệnh tích:

- Xuất huyết điểm dày đặc khắp cơ thể. Xuất huyết, tụ máu, chảy máu ở: Trên và trong cơ tim, ruột, màng treo ruột.
- Van tim xuyên huyết, gan tụy thận xuất huyết điểm.
- Vịt đẻ: Nang trứng sung huyết, xuất huyết hoại tử.
- Dạ dày tuyến, thực quản xuất huyết thành vòng, gây nổi ban trên niêm mạc đường tiêu hóa (kích thước: 1-10mm).
- Ruột xuất huyết hình nhãn. Gan hoại tử điểm bằng đầu đinh ghim.



Hình 5.3: Xuất huyết nổi ban trên đường tiêu hóa trên.



Hình 5.4: Xuất huyết tụ máu ở trên và trong cơ tim.



Hình 5.5: Ruột xuất huyết tụ máu hình nhãn.



Hình 5.6: Ruột sung huyết, xuất hiện miếng ngấn màu vàng.

5. Phòng trị

- Định kỳ dùng vaccin 5 phòng bệnh có hiệu quả tốt.

- Khi môi trường thủy sinh nhiễm mầm bệnh thì không tiến hành chăn thả vịt nữa, cách ly vịt với môi trường bệnh. Những vịt bị cảm nhiễm bệnh thì tách riêng ra và tiến hành phòng bệnh cho toàn đàn bằng vaccin. Đối với vịt đẻ bị bệnh thì nên loại thải chúng đi.

- Chăm sóc nuôi dưỡng tốt, vệ sinh chuồng trại, thức ăn, nước uống sạch.

- Định kỳ tiến hành sát trùng chuồng trại và môi trường thủy sinh khi có dịch cũng như khi không có dịch. Dùng một trong các loại thuốc sát trùng của ANOVA như: NOVACIDE, NOVASEPT, NOVADINE.

- Thường xuyên bổ sung vào thức ăn, nước uống của vịt các sản phẩm cung cấp chất dinh dưỡng, vitamin, khoáng chất để tăng cường sức đề kháng bệnh. Sử dụng một trong các sản phẩm sau:

+ NOVA DUCK MIX: Trộn 2,5kg/ tấn thức ăn, trộn cho vịt ăn liên tục trong thời gian nuôi.

+ NOVA VITA PLUS: 1g/ 2 lít nước hoặc 1g/ kg thức ăn, dùng thường xuyên.

+ NOVA-VITONIC: 1,5g/ lít nước hoặc 3g/ kg thức ăn, trong 4-5 ngày.

+ NOVA-ADE B.COMPLEX: 2g/kg thức ăn, trộn cho ăn liên tục.

+ NOVA-C PLUS: 1g/ lít nước, trong 3 ngày.

+ Chống stress khi điều kiện môi trường thay đổi dùng: NOVA-STRESS với liều 1,5g/ lít nước hoặc 3g/ kg thức ăn, dùng liên tục trong thời gian chống stress.

Đơn vị thực hiện: Cty TNHH liên doanh ANOVA

<http://www.canthostnews.vn>